

## LỄ THẬT VỀ ĐỨC TIN

### *Bài 7 - Thành lập đức tin của Đức Chúa Jêsus Christ cho chính mình.*

Trong tất cả mọi công việc sản xuất, chế tạo, dù đơn giản hay phức tạp, thì điều trước nhất người ta phải có, đó là sự hiểu biết về công việc mà mình sẽ làm, sẽ chế tạo, sẽ sản xuất, mà sự hiểu biết đó không phải chỉ là sự biết cách làm, biết cách chế tạo, mà là sự hiểu biết về mọi sự liên quan đến công việc sản xuất, chế tạo, nghĩa là người ta phải có sự hiểu biết về các vật liệu mà người ta sẽ sử dụng trong công việc của mình để từ đó mà có được những sản phẩm, có được những kết quả mà người ta mong muốn.

Tất cả các sản phẩm mà người ta sẽ tạo ra đó phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo yêu cầu của sản phẩm, như độ bền, độ an toàn, dễ sử dụng, hiệu quả cao hoặc về kinh tế, hoặc về thẩm mỹ, hoặc về sức mạnh... tùy theo mục đích mà người ta chế tạo ra sản phẩm đó để sử dụng. Nếu người chế tạo bỏ qua các tiêu chuẩn yêu cầu bắt buộc về độ bền của những chất liệu được sử dụng cho việc chế tạo, thì sản phẩm đó sẽ trở nên vô dụng và nếu người ta bỏ qua các tiêu chuẩn bắt buộc đó mà đưa những sản phẩm đó vào sử dụng, thì hậu quả sẽ khôn lường đối với sự sống của muôn vật có liên quan đến sản phẩm đó.

Trong việc chế tạo các thiết bị điện tử, nếu người ta không tôn trọng các quy định về nhiệt độ, tốc độ trong việc gia công các linh kiện bán dẫn, linh kiện điện tử, thì các linh kiện đã được gia công không đúng với nhiệt độ thiết kế ban đầu, thì khi người ta lắp ráp các linh kiện đã được sản xuất cách không an toàn đó vào các máy móc, như máy bay, tàu ngầm, tên lửa, thiết bị y-tế quan trọng... các thiết bị có những linh kiện đã gia công sai tiêu chuẩn đó sẽ gây tai họa khôn lường cho loài người.

Trong lĩnh vực thuộc linh cũng vậy, sự thiếu hiểu biết về nguyên tắc sử dụng Lời Đức Chúa Trời, thiếu hiểu biết về uy quyền sử dụng Lời Đức Chúa Trời, áp dụng đức tin sai với nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, công bố sai ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, hiểu sai ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, mà rao giảng ra, mà công bố, mà áp dụng... đều mang lại tai họa cho những người nào làm công việc đó và cho những người đã tin theo và làm theo những sự sai lầm đó, như Lời Chúa đã phán:

**Ô-sê 4:1-7: Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va; vì Đức Giê-hô-va có sự kiện cáo với dân đất này, bởi trong đất này chẳng có lễ thật, chẳng có nhân từ, cũng chẳng có sự nhìn biết Đức Chúa Trời. Ở đó chỉ thấy những sự thê gian, thất tín, giết người, ăn trộm, và tà dâm; chúng nó làm sự tàn bạo, máu chồng trên máu. Vậy nên, đất ấy sẽ sâu thẳm; hết thầy người ở đó sẽ hao mòn, những thú đồng và chim trời cũng vậy; những cá biển cũng sẽ bị lấy đi. Dầu vậy, chớ có ai biện luận, chớ có ai quở trách! Vì dân người giống như những người cãi lầy cùng thầy tế lễ. Người sẽ vấp ngã giữa ban ngày; chính mình kẻ tiên tri cũng sẽ vấp ngã với người trong ban đêm, và Ta sẽ diệt mẹ người. Dân Ta bị diệt vì cơ thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì Ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho Ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì Ta cũng sẽ quên con cái người. Chúng nó sanh sản nhiều ra bao nhiêu, thì chúng nó lại phạm tội nghịch cùng Ta bấy nhiêu: Ta sẽ đổi sự vinh hiển của chúng nó ra sỉ nhục.**

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng, đối diện cùng núi Si-nai, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã qua Môi-se, là tôi tớ của Ngài, mà thiết lập chức vụ thầy tế lễ cho dân Y-sơ-ra-ên:

**Xuất Ê-díp-tô Ký 28:1-43: Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên, người hãy chọn A-rôn, anh người, cùng các con trai người, là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, lập lên làm chức tế lễ trước mặt Ta. Người hãy chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, để người được vinh hiển trang sức. Hãy truyền cho hết thầy kẻ thông minh, là người Ta đã ban đầy tính trí huệ, chế bộ áo cho A-rôn, đặng biệt người riêng ra thánh, hầu cho người làm chức tế lễ trước mặt Ta. Đây là bộ áo mà họ sẽ chế: Bảng đeo ngực, ê-phốt, áo dài, áo lá trong thêu, mũ và đai. Thế thì, họ sẽ chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người, để các người đó làm chức tế lễ trước mặt Ta. Họ sẽ dùng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai mịn. Họ sẽ chế ê-phốt bằng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn thêu cực xảo. Hai bên ê-phốt làm hai đai vai, đầu đầu vào ê-phốt. Đai để cột ê-phốt ở phía ngoài, sẽ làm nguyên miếng một cũng như công việc ê-phốt, bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn. Người hãy lấy hai viên bích ngọc mà khắc các tên con trai Y-sơ-ra-ên ở trên: sáu tên trên viên bích ngọc này, sáu tên trên viên bích ngọc kia, tùy theo thứ tự ngày sinh của họ. Phải khắc các tên con trai Y-sơ-ra-ên trên hai viên bích ngọc đó, như cách của thợ khắc con dấu, và khảm trong khuôn bằng vàng. Đoạn gắn hai viên bích ngọc đó trên hai đai vai ê-phốt, dùng làm ngọc kỷ niệm về con cháu Y-sơ-ra-ên;**

A-rôn sẽ mang tên của họ trên hai vai mình làm kỷ niệm trước mặt Đức Giê-hô-va. Người cũng hãy làm móc gài bằng vàng, đánh hai sợi dây chuyền nhỏ bằng vàng ròng như hình dây, rồi để chuyền đánh như thế vào móc gài. Bảng đeo ngực về sự xét đoán, người cũng phải làm cho cực xảo, y như ê-phốt; tức là bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn. Bảng đeo ngực hình vuông và may lót; bề dài một em-ban, bề ngang một em-ban. Người hãy gắn bốn hàng ngọc vào bảng đeo ngực: hàng thứ nhất gắn ngọc mã não, ngọc hồng bích, và ngọc lục bửu; hàng thứ nhì, ngọc phi túy, ngọc lam bửu và ngọc kim cương; hàng thứ ba, ngọc hồng bửu, ngọc bạch mã não, và ngọc tử tinh; hàng thứ tư, ngọc huỳnh bích, ngọc hồng mã não, và bích ngọc. Các ngọc này sẽ khảm vào khuôn bằng vàng. Số các ngọc đó hết thảy là mười hai viên, tùy theo tên các con trai Y-sơ-ra-ên; trên mỗi viên ngọc sẽ khắc tên của một trong mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên, như người ta khắc con dấu vậy. Người hãy làm các sợi chuyền bằng vàng ròng đánh như hình dây, chuyền trên bảng đeo ngực; rồi làm hai khoanh bằng vàng để ở hai góc đầu trên bảng, cùng cột hai sợi chuyền vàng vào hai khoanh nơi hai đầu bảng, và hai đầu sợi chuyền cột vào móc gài, đoạn gắn trên hai đai vai ê-phốt về phía đằng trước ngực. Người cũng hãy làm hai cái khoanh bằng vàng nữa, để vào hai góc đầu dưới của bảng đeo ngực, về phía trong ê-phốt. Lại làm hai khoanh khác nữa bằng vàng, gắn vào hai đầu dưới đai vai ê-phốt ném về phía trước, ở trên đai gần chỗ giáp mối. Rồi một sợi dây màu tím sẽ cột hai cái khoanh của bảng đeo ngực lại cùng hai cái khoanh ê-phốt, hầu cho nó dính với đai, đừng rớt khỏi ê-phốt. Thế thì, khi nào A-rôn vào nơi thánh, sẽ mang trên lòng mình tên các con trai Y-sơ-ra-ên nơi bảng đeo ngực về sự xét đoán, đặt giữ làm kỷ niệm luôn luôn trước mặt Đức Giê-hô-va. Trên bảng đeo ngực của sự xét đoán, người hãy gắn u-rim và thu-mim vào, đặt khi A-rôn đến trước mặt Đức Giê-hô-va thì các món đó sẽ ở trên lòng mình. Ấy vậy, trước mặt Đức Giê-hô-va, A-rôn sẽ mang sự xét đoán của con trai Y-sơ-ra-ên trên lòng mình luôn luôn. Người cũng hãy may áo dài của ê-phốt toàn bằng vải tím. Ở giữa áo có một lỗ trông đầu vào; viền chung quanh, dệt như lỗ áo giáp mặt lưới, để cho khỏi té. Nơi biên dưới hãy thắt trái lựu màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, cùng chuông vàng nhỏ đan treo nhau ở vòng theo viền, nghĩa là một cái chuông rồi kế một trái lựu, ở vòng khắp chung quanh viền áo. Khi A-rôn hầu việc tế lễ, sẽ mặc áo đó; và khi vào hay ra nơi thánh trước mặt Đức Giê-hô-va, người ta sẽ nghe tiếng chuông vàng nhỏ, và A-rôn khỏi chết vậy. Người cũng hãy làm một cái thẻ bằng vàng ròng, trên đó khắc như người ta khắc con dấu, rằng: Thánh Cho Đức Giê-hô-va. Rồi lấy một sợi dây màu tím buộc thẻ đó để trên đằng trước cái mũ. Thẻ đó sẽ ở trên trán A-rôn; A-rôn gánh tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phạm trong khi họ dâng của lễ thánh; thẻ đó sẽ ở nơi trán A-rôn luôn luôn, để dân sự được đẹp ý Đức Giê-hô-va. Người hãy chế một cái áo lá mặc trong bằng vải gai mịn, một cái mũ bằng vải gai mịn và một cái đai thêu. Người cũng hãy chế cho các con trai A-rôn áo lá, đai và mũ, hầu cho họ được vinh hiển và trang sức. Đoạn, hãy lấy các bộ áo đó mặc cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người; hãy xúc dầu cho, lập và biệt riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt ta. Hãy chế cho họ quần lót trong bằng vải gai, đặt che sự lỗ lồ, mặc từ ngang lưng quần cho đến bắp vế. A-rôn cùng các con trai người sẽ mặc quần đó trong khi vào hội mạc hay là đến gần bàn thờ đặt làm việc tế lễ trong nơi thánh, thì chẳng mắc tội và chẳng chết đâu. Ấy là một mạng lệnh đời đời cho A-rôn và dòng dõi người.

Tự A-rôn (người Lê-vi) cùng các con trai của A-rôn không thể khiến mình được nên chức thầy tế lễ, nhưng là Đức Giê-hô-va đã chọn người cùng các con trai của người, nghĩa dòng dõi của A-rôn làm chức tế lễ ở trước mặt Ngài. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban thần linh của sự khôn ngoan đầy tính trí huệ, tức là sự khéo léo mà chế bộ áo thánh cho A-rôn đặt biệt riêng người ra thánh ở trước mặt Đức Giê-hô-va và chính Môi-se, là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ và cũng bóng về người ban Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên, sẽ mặc bộ áo thánh cho A-rôn và các con trai của người và những người đó nhờ bộ áo thánh đó mà nên chức thầy tế lễ và họ cũng nhờ bộ áo thánh đó mà hầu việc Đức Giê-hô-va **trong khi vào hội mạc hay là đến gần bàn thờ đặt làm việc tế lễ trong nơi thánh, thì chẳng mắc tội và chẳng chết đâu. Ấy là một mạng lệnh đời đời cho A-rôn và dòng dõi người.** Bộ áo thánh đó được dệt bằng các loại chỉ với các màu sắc khác nhau, hết thảy đều là bóng về Luật pháp trọn vẹn, cả Luật pháp và Lễ thật của Đức Chúa Trời, kể cả những viên ngọc, (nguyên văn là *đá màu - stones*<sup>H0068</sup>), mà ý nghĩa gốc của các viên đá đó trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là chữ *stones*<sup>H0068</sup> - אבנים - ‘eben, số 0068, ra từ chữ אבן - *banah*, số 1129 có nghĩa là *viên*

**đá, để xây dựng, để xây dựng lại, đá quý, đá lửa, sức mạnh, sự bền vững, sự vững chắc, sự kiên cố, làm cho vững bền, làm cho vững lập, khiến cho người son sẽ có thể sanh sản con cái thông qua những đứa con của vợ lẽ, nàng hầu;**

Tên của A-rôn trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **“người mang ánh sáng”**.

Các viên đá được khắc tên các con trai của Y-sơ-ra-ên (Gia-cốp) mang ý nghĩa bóng về sự trang bị mười hai ân tứ thuộc linh cho những người được chọn vào chức vụ thầy tế lễ nhà Vua của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Trong mười hai viên ngọc (đá) đó, có khắc tên Lê-vi, là bóng về ân tứ đức tin, chỉ được ban cho tâm linh (đã được tái sanh bằng quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh) của những người được Đức Giê-hô-Va chọn cho được làm tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ, điều này không có nghĩa là chỉ có những người được xúc dầu làm người giảng Tin-Lành bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh thì mới có đức tin, nhưng là hết thấy những người đã được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định từ trước khi sáng thế, như Lời Chúa đã chép:

**Ê-phê-sô 1:3-14:** **Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thuộc linh ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, dựng nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jê-sus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mẫn (kỳ cuối cùng được trọn), hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng lệnh của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài mà chúng ta là kẻ đã trông cậy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe Lời của Lẽ thật (the word of truth), là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.**

**Công vụ các sứ đồ 2:38-39:** **Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân Danh Đức Chúa Jê-sus chịu phép báp-tem, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh. Vì lời hứa thuộc về các ngươi, con cái các ngươi, và thuộc về hết thấy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi.**

Sự thiết lập chức vụ thầy tế lễ này mang ý nghĩa mầu nhiệm về kế hoạch tìm kiếm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-hô-Va, mà chính Đức Giê-hô-Va trực tiếp thi hành công việc này qua Lời được phán ra khỏi miệng Ngài. Chính Đức Giê-hô-Va sẽ ban thân của Ngài ngự trên những người được chọn để thi hành những công việc thuộc về bộ áo thánh này, như đã được tỏ ra qua sứ đồ Phao-lô;

**Ê-phê-sô 4:1-13:** **Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chiều nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy dẫy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ.**

Các ơn được chép trong câu 8 trên, đó là những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, mà ý nghĩa của danh xưng mười hai con trai của Y-sơ-ra-ên đó là bóng. Toàn bộ các phần của bộ áo thánh được ban cho A-rôn đó là bóng về Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, còn được gọi là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và A-rôn phải mang bộ áo thánh này trên mình, thì người sẽ không chết khi ra vào nơi thánh và nơi chí thánh để thi hành chức vụ thầy tế lễ. Theo ý nghĩa thuộc linh, tức là theo Lẽ thật, thì chỉ những tâm linh nào đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định vào chức vụ này, thì trong sự biết trước của Đức Giê-Hô-Va mà những người đó đều phải trải qua những sự thử thách, để được tôi luyện, để được luyện lọc qua việc những người đó phải tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời (mà công việc Môi-se - Người ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, đã mặc bộ áo thánh cho A-rôn, là bóng). Chức vụ của A-rôn phải làm là truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên hết thảy những sự mà người đã nhận lãnh các mạng lệnh cùng các điều răn từ Đức Giê-Hô-Va và khiến cho dân sự của Đức Chúa Trời vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, hầu cho không có một sự thanh nộ nào của Đức Giê-Hô-Va sẽ nổi lên nghịch lại họ.

**Dân số ký 18:1-5: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặng các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bẳng chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về đền tạm; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẵn. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của đền tạm; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa.**

Hết thảy những người nào muốn nhận được sự cứu chuộc cho linh hồn mình, là linh hồn được tạo nên bởi thở của Đức Chúa Trời toàn năng, mà mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người (linh hồn, tâm linh loài người) là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, mà tất cả loài người được sanh ra trên trái đất này đều thuộc về Đức Chúa Trời, phải đối diện với chủ quyền của Đức Chúa Trời trên sự sống mình, hoặc người ta sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời nếu người ấy chấp nhận vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, hầu cho nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà linh hồn người ấy được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời. Hoặc là người đó sẽ hư mất đời đời, nếu không vâng giữ và không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

Việc tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời là tiếp nhận giá cứu chuộc do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho, nghĩa là nếu loài người tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho linh hồn của người đó được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, và như vậy, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm tất cả mọi sự để khiến cho linh hồn loài người được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu loài người tin cậy Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Nhưng để loài người tin cậy Danh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì phải có những người làm chứng cho Danh của Giê-Hô-Va, hầu cho loài người sẽ nhận biết quyền phép của Danh Đức Giê-Hô-Va mà đặt lòng tin cậy nơi Danh Ngài. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã gọi Áp-ram ra khỏi quê hương mình và Ngài lập Giao-ước với người và tỏ cho người biết Ngài là Đức Chúa Trời toàn năng, hầu cho Áp-ra-ham sẽ kinh nghiệm được sự toàn năng của Ngài, mà thành lập đức tin cho mình trong Danh của Đức Giê-Hô-Va.

**Sáng thế ký 17:1-16: Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt Ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá bội. Áp-ram bèn sấp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Nay, phần Ta đây, Ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì Ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho Ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang kiều ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ. Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-**

ra-ham rằng: Phần người cùng dòng dõi người, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của Ta. Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập giữa Ta và các người, cùng dòng dõi sau người. Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa Ta cùng các người. Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh đẻ tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của Ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội Lời giao ước Ta. Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: còn Sa-rai, vợ người, chớ gọi là Sa-rai nữa; nhưng Sa-ra là tên người đó. Ta sẽ ban phước cho nàng, lại do nơi nàng Ta sẽ cho người một con trai, Ta sẽ ban phước cho nàng, nàng sẽ làm mẹ các dân tộc; những vua của các dân tộc sẽ do nơi nàng mà ra.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã báo trước những sự Ngài sẽ làm cho Áp-ra-ham và cho dòng dõi của người và những sự đó đã và tiếp tục được ứng nghiệm cho dòng dõi của Áp-ra-ham. Hết thấy những sự đã xảy đến với Áp-ra-ham và với dòng dõi của người đều được ghi chép xuống trong cuốn sách Luật pháp của Môi-se, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho người để dạy lại cho tuyển dân của Ngài. Nhưng các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không để ý đến những sự đã được chép trong sách Sáng thế ký, ngoại trừ việc họ nhờ những sự ghi chép về gia phả của Áp-ra-ham, mà nhận biết họ là dòng dõi của Áp-ra-ham, vì thế cho nên họ không nhận biết những sự mâu nhiệm được giấu trong các Lời của văn tự đó, cho đến khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này, để thi hành kế hoạch cứu chuộc loài người và làm chứng cho Lẽ thật, Ngài đã cầu xin Đức Chúa Cha làm thành điều ao ước của Ngài:

**Giăng 17:1-26:** Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thể gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho Lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lẽ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha

đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Trong Lời cầu nguyện của Đức Chúa Jêsus với Đức Chúa Cha, là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, Đức Chúa Jêsus đã tỏ ra một nguyên tắc mà hết thảy mọi người nào muốn được hiệp làm một với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cùng Đức Chúa Jêsus Christ - Lời của Đức Chúa Trời, thì những người đó phải nhận được sự vinh hiển của Đức Chúa Jêsus Christ, cũng có nghĩa là những người đó phải nhận biết sự sáng thật, là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống của Đức Chúa Trời, mà tự những người đó không thể nhận biết được bằng sức riêng của mình, nhưng bằng sự vinh hiển do chính Đức Chúa Jêsus Christ ban cho, như Lời Chúa đã chép: **Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con.** (Câu 22-23).

*Ai sẽ là những người được Đức Chúa Jêsus Christ tỏ cho được thấy những sự vinh hiển của Ngài?*

Giăng 14:21: **Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.**

Chữ có - hath<sup>G2192</sup> chép trong câu 21 trên, đó là chữ ἔχω - echo, số 2192 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự cầm giữ, sự nắm giữ, sự nắm chặt, được quyền sở hữu, vật sở hữu, tài sản, có khả năng, có năng lực, mối liên hệ, mối liên lạc, có địa vị, thân phận, điều kiện hợp pháp;*

Chữ vâng giữ lấy - keepeth<sup>G5083</sup> chép trong câu 21 trên, đó là chữ τηρέω - tereo, số 5083 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự canh gác, sự canh phòng, sự quan sát, sự bảo vệ không để mất, không để thiếu, sự duy trì, sự giữ vững không rời bỏ;*

Chữ tỏ cho - manifest<sup>G1718</sup> chép trong câu 21 trên, đó là chữ ἐμφανίζω - emphanizo, số 1718 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *bày tỏ ra, để lộ ra, trình bày ra, mở ra, biểu thị, chứng tỏ, thể hiện ra, truyền thông tin cho, báo cho biết;*

Chữ biết Ta - myself<sup>G1683</sup> chép trong câu 21 trên, đó là chữ ἐμαυτοῦ - emautou, số 1683 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *chính Ta, đại từ sở hữu về những sự thuộc về chính mình;*

Chúng ta biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán Lời của Ngài cho loài người được nghe, đó là để loài người sẽ nhờ sự tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời mà được sự giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, cũng như ngay từ lúc ban đầu, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên vườn Ê-đen với tất cả mọi sự liên quan đến sự sống của loài người, cũng như sự sống cho muôn vật được Ngài tạo nên trên đất này, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người rằng: **Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.**

Vườn Ê-đen đó là bóng về cuốn sách Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta và ngày nay chúng ta gọi cuốn sách đó là Kinh-Thánh và trách nhiệm của loài người (A-đam, tâm linh, linh hồn) là phải quản trị xác thịt mình, mà việc trồng vườn và giữ vườn đó là bóng về việc vâng giữ, tôn cao Lời của Đức Chúa Trời và không được vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Loài người cũng các loài thú đồng sẽ được duy trì sự sống nếu ăn các thứ đồ ăn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này và ban cho mình thể nào, thì trong cuộc sống thuộc linh của loài người chúng ta cũng vậy, nếu chúng ta ăn nuốt Lời Đức Chúa Trời, mà ý nghĩa của chữ **ăn** đó trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là **ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, nhìn chòng chọc như nuốt lấy**, thì linh hồn chúng ta sẽ được nuôi dưỡng, được sống và sẽ được sự sống đời đời, nếu chúng ta tôn trọng nguyên tắc của Lời Đức Chúa Trời.

Chính quyền phép của Đức Chúa Trời sẽ tỏ ra qua Lời của Ngài và khi chúng ta ăn nuốt Lời Đức Chúa Trời, tức là khi loài người yêu mến, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời, như các chất dinh dưỡng có sẵn trong các thứ đồ ăn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và ban cho loài người ăn, sẽ nuôi dưỡng và duy trì sự sống cho loài người vậy.

Trong tất cả mọi thứ vật liệu mà loài người có thể tin cậy và sử dụng cho việc xây dựng lòng tin giữa loài người với nhau, thì loài người không thể tìm được điều gì, vì như Lời Chúa có chép rằng: **“Thà xưng Đức**

**Chúa Trời là thật và loài người là giả dối, như có chép rằng: Ấy vậy Chúa sẽ được xưng công bình trong lời phán của Ngài, và sẽ được thắng khi chịu xét đoán.” (Rô-ma 3:4).**

Nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Toàn Năng, là Đấng Thành Tín và Ngài hằng còn đến muôn đời đã ban Lời mà Ngài đã dùng để tạo nên muôn vật và dùng sự khôn ngoan của Ngài để tạo nên thế gian đó, cho loài người chúng ta, không phải để phán xét, nhưng để cứu chuộc loài người và chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ lấy Danh Ngài để bảo đảm giá trị tuyệt đối về quyền phép của Lời mà Ngài đã ban cho chúng ta là thật và chắc chắn, chính Lời Đức Chúa Trời là thực chất căn bản của sự sống và sự sống đời đời.

**Thi-Thiên 33:9: Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền.**

**Ê-sai 48:12-22: Hỡi Gia-cốp, và người, Y-sơ-ra-ên Ta đã gọi, hãy nghe Lời Ta: Ta là Đấng đó; Ta là đầu tiên và cũng là cuối cùng. Tay Ta đã lập nền đất, tay hữu Ta đã giương các tầng trời; Ta gọi đến, trời đất đều đứng lên. Các ngươi hãy nhóm lại hết thảy, và hãy nghe: Trong vòng họ có ai đã rao ra những sự này không? Người mà Đức Giê-hô-va yêu, sẽ làm điều đẹp ý Ngài nghịch cùng Ba-by-lôn, và cánh tay người sẽ giá lên nghịch cùng người Canh-đê. Ta, chính Ta đã phán, và đã gọi người; Ta đã khiến người đến, người sẽ làm thành vương đường lối mình. Các ngươi hãy đến gần Ta, và nghe điều này: Từ lúc ban đầu Ta chưa từng nói cách kín giấu. Vừa lúc có sự ấy, Ta đã ở đó rồi. Vả, bây giờ, Chúa Giê-hô-va, và Thần của Ngài, sai Ta đến. Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người, là Đấng dạy cho người được ích, và dắt người trong con đường người phải đi. Than ôi! ước gì người đã để ý đến các điều răn Ta! thì sự bình an người như sông, và sự công bình người như sóng biển, dòng dõi người như cát, hoa trái của ruột già người như sạn, danh người chẳng bị diệt bị xóa trước mặt Ta. Hãy ra khỏi Ba-by-lôn! Hãy tránh xa người Canh-đê! Hãy cất tiếng reo vui mà rao tin này, tuyên bố và truyền ra cho đến nơi cuối cùng đất! Hãy rằng: Đức Giê-hô-va đã chuộc Gia-cốp, là tôi tớ Ngài. Khi Ngài dẫn họ đi ngang qua sa mạc thì họ không khát, vì Ngài đã khiến nước từ vầng đá chảy ra cho họ; đập bể vầng đá, thì nước văng ra. Những người ác chẳng hưởng sự bình an bao giờ, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Lời Đức Chúa Trời là thực chất căn bản của sự sống cho hết thảy muôn vật có sự sống trong mình, là vật liệu duy nhất để loài người dùng làm nơi nương cậy, nơi nương dựa, là nơi ẩn náu, là sự sống lại và sự sống đời đời trái muôn đời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho con cái loài người biết rằng, sự yêu thương của Đức Chúa Trời đặt trong Lời của Ngài. Sự cứu chuộc của Ngài dành cho loài người cũng ở trong Lời của Ngài. Sự thương xót, sự bảo vệ, sự dắt dẫn, sự chữa lành, sự ban phước của Ngài dành cho loài người cũng ở trong Lời của Ngài và Danh của Ngài được tỏ ra cho loài người biết Ngài cũng ở trong Lời của Ngài.

**Ê-sai 55:1-13: Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các ngươi trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các ngươi đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe Ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các ngươi vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng Ta; hãy nghe Ta, thì linh hồn các ngươi được sống. Ta sẽ lập với các ngươi một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, Ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cơ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các ngươi, đường lối các ngươi chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các ngươi, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các ngươi cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các ngươi sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các ngươi, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết**

### Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Lời của Đức Giê-hô-va là ý tưởng của Đức Giê-hô-va và ý tưởng của Đức Giê-hô-va là ý tưởng bình an làm nơi trồng cấy cho loài người, như Lời Chúa đã chép:

**Giê-rê-mi 29:11-14:** **Đức Giê-hô-va phán: Vì Ta biết ý tưởng Ta nghĩ đối cùng các người, là ý tưởng bình an, không phải tai họa, để cho các người được sự trồng cấy trong lúc cuối cùng của mình. Bấy giờ các người sẽ kêu cầu Ta, sẽ đi và cầu nguyện Ta, và Ta sẽ nhậm lời. Các người sẽ tìm Ta, và gặp được, khi các người tìm kiếm Ta hết lòng. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ cho các người tìm được Ta, và sẽ đem những phu tù các người trở về. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ nhóm các người lại từ mọi nước và mọi nơi mà Ta đã đuổi các người đến, và sẽ đem các người về trong đất mà Ta đã khiến các người bị đầy đi khỏi đó.**

Lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Giao-ước hằng còn theo Danh Ngài và như vậy, trải muôn đời, Lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đá góc quý báu, là Nền bền vững để loài người chúng ta thành lập đức tin của mình trên nền đó, như chiếc neo của linh hồn được đặt vào vầng đá vững chắc muôn đời vậy.

**Hê-bơ-rơ 6:17-20:** **Đức Chúa Trời cũng vậy, muốn càng tỏ ra cho những kẻ hưởng lời hứa biết ý định Ngài là chắc chắn không thay đổi, thì dùng lời thề; hầu cho nhờ hai điều chẳng thay đổi đó, và về hai điều ấy Đức Chúa Trời chẳng có thể nói dối, mà chúng ta tìm được sự yên ủi lớn mạnh, là kẻ đã trốn đến nơi ẩn náu, mà cầm lấy sự trồng cấy đã đặt trước mặt chúng ta. Chúng ta giữ điều trông cậy này như cái neo của linh hồn, vững vàng bền chặt, thấu vào phía trong màn, trong nơi thánh mà Đức Chúa Jêsus đã vào như Đấng đi trước của chúng ta, vì đã trở nên thầy tế lễ thượng phẩm đời đời, theo ban Mên-chi-xê-đéc.**

Hết thấy loài người xác thịt đều biết mỗi một ngày người ta sống thêm trên đất này, là một ngày khiến người ta xích lại gần hơn với sự chết, nên người ta có câu nói: *“từ sớm đến trưa thì dài, mà từ trưa đến chiều tối thì ngắn”* và mọi linh hồn đều không được yên nghỉ.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này và Ngài đã kêu gọi hết những người nào nhận biết linh hồn mình không được yên nghỉ, hãy đến với Ngài, nghĩa là đến với Lời của Đức Chúa Trời và chính Lời của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho linh hồn chúng ta được yên nghỉ, nếu chúng ta nhận biết trách nhiệm của mình, đó là vâng phục mệnh lệnh của Lời Đức Chúa Trời và làm theo Lời Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus - Lời Đức Chúa Trời đã đi trước chúng ta, làm trước mọi sự mà hết thấy loài người cần phải biết và làm theo, để linh hồn mình được yên nghỉ, như chính Đức Chúa Jêsus đã làm được.

**Ma-thi-ơ 11:28-30:** **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của Ta, và học theo Ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách Ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

Chữ **gánh lấy** - **take**<sup>G142</sup> chép trong câu 29 trên, đó là chữ ἄνω - **airo**, số 142 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự nâng lên, sự giương cao lên, sự cất cao giọng lên, sự giữ cho tâm trí được yên tịnh, trọng lượng của cái neo tàu;*

Chữ **ách** - **yoke**<sup>G2218</sup> chép trong câu 29 trên, đó là chữ ζυγός - **zugos**, số 2218 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *cái ách quàng vào cổ con bò, hoặc cổ con trâu kết nối với vật phải kéo như cái xe, cái cây hoặc cái bừa; sự kết nối, sự gia nhập, sự vâng phục luật pháp, sự quy phục luật pháp;*

*Ách của Đức Chúa Jêsus Christ đó là gì mà Ngài muốn chúng ta cũng gánh lấy cái ách của Ngài, hầu cho linh hồn chúng ta nhờ đó mà được yên nghỉ?*

**Giăng 15:10-11:** **Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.**

*Nếu chúng ta là người tin Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng cứu chuộc mình, mà nhận biết linh hồn mình không được yên nghỉ, thì làm thế nào để loài người thế gian sẽ qua chúng ta mà tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, để linh hồn họ sẽ được yên nghỉ và được cứu rỗi?*

**Hê-bơ-rơ 12:1-2:** **Thế thì, vì chúng ta được nhiều người chứng kiến vây lấy như đám mây rất lớn, chúng ta cũng nên quăng hết gánh nặng và tội lỗi dễ vẩn vương ta, lấy lòng nhẹn nhục theo đòi cuộc chạy đua đã bày ra cho ta, nhìn xem Đức Chúa Jêsus, là cội rễ và cuối cùng của đức tin, tức là Đấng vì**

sự vui mừng đã đặt trước mặt mình, chịu lấy thập tự giá, khinh điều sỉ nhục, và hiện nay ngồi bên hữu ngai Đức Chúa Trời.

Chữ **vấn vương** - beset<sup>G2139</sup> chép trong câu 1 trên, đó là chữ ΕΥΠΕΡΙΣΤΑΤΟΣ - euperistatos, số 2139 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *đứng vây chung quanh, kẻ cản trở, kẻ phá đám, kẻ phá ngang, kẻ cạnh tranh trong tất cả mọi hướng;*

Chữ **nhịn nhục** - patience<sup>G5281</sup> chép trong câu 1 trên, đó là chữ ὑΠΟΜΟΝΗ - hupomone, số 5281 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự vui mừng, sẵn lòng trong sự trông cậy, sự chịu đựng, sự bền lòng, sự bền trí, sự kiên nhẫn, sự không thay đổi, sự tiếp tục chờ đợi, sự dững cãm chờ đợi;*

Chữ **cuộc đua** - the race<sup>G73</sup> chép trong câu trên, đó là chữ ἈΓΩΝ - agon, số 73 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *nơi có cuộc tranh cãi, cuộc tranh luận, cuộc tranh giành, cuộc xung đột, sự va chạm, sự tranh chấp, sự bất hoà, cuộc chiến đấu, cuộc đua, đời người;*

Chữ **bày ra** - set<sup>G4295</sup> chép trong câu 1 trên, đó là chữ ΠΡΟΚΕΙΜΑΙ - prokeimai, số 4295 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *rình đợi ở phía trước, luôn hiện hữu trong tâm trí, được đặt ở phía trước cả về thời gian hoặc nơi chốn, hoàn cảnh;*

Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để tỏ cho chúng ta biết rằng, hết thảy loài người (thuộc linh) được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trên đất này đã được định từ trước khi sáng thế trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va và hết thảy loài người đều phải đối diện với một cuộc đua (**the race**<sup>G73</sup>) mà phần thưởng dành cho những người thắng cuộc đó là sự sống lại và sự sống đời đời, còn những người thua cuộc sẽ phải bị hư mất đời đời. Cuộc đua này do chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặt ra, đã được đặt ra trong sự biết trước của Đức Chúa Trời về những sự cản trở sẽ phải có, khiến người ta khó có thể sử dụng nỗ lực của xác thịt mình mà thắng được cuộc đua này, đó là các thứ tội lỗi để vấn vương người ta.

Làm thế nào để chúng ta có thể thắng được cuộc đua này, khi hầu hết mọi người tin Chúa đều không hề nghĩ rằng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại tạo ra một cuộc đua như vậy để thử thách loài người, bởi vì hết thảy mọi nơi người ta đều rao giảng rằng: **“Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu.”** (Giăng 3:16-17), nhưng người ta thường không dạy các câu tiếp theo rằng: **“Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phạm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chằng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.”** (Giăng 3:18-21).

*Làm thế nào để người ta nhận biết tội lỗi luôn vương vấn mình, nếu không có một cuộc đua dường như vô hình, nhưng lại thật sự hiện hữu trong mọi lúc, mọi nơi, trải các đời từ khi loài người được tạo nên trên đất này, cho đến khi tận thế?*

Trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên một môi trường cho loài người là loài mà Ngài đã tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, tức là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lời Đức Chúa Trời và ngay trong ngày trong thứ sáu của cuộc sáng thế, là ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, khi loài người đã được tạo nên và được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban phước cho và giao phó trách nhiệm cho loài người thì mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với A-đam đó cũng là sự công bố cuộc đua bắt đầu.

Sáng thế ký 1:28-31: **Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phạm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Sáng thế ký 2:15-23: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; Ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nặn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam để thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có.

Khi loài người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán xét ma quỷ và phán xét loài người và sự phán xét của Giê-hô-va Đức Chúa Trời cũng là sự công bố những điều kiện phức tạp của cuộc đua này, đó là ma quỷ là kẻ phá đám, là kẻ ngăn trở, sẽ sử dụng tội lỗi để vẩn vương loài người trải suốt cuộc đua. Thân thể xác thịt của loài người, cả người nam và người nữ sẽ là mục tiêu để ma quỷ giăng bẫy tội lỗi, nhằm cản trở cuộc đua của tâm linh loài người. Tâm linh của loài người còn phải đối diện với những sự hay chết của xác thịt mình, cùng đối diện với các mưu kế của ma quỷ trải suốt cuộc đua, tức suốt cuộc đời của người đó.

### *Làm thế nào để tâm linh của chúng ta được thắng trong cuộc đua này?*

Rô-ma 7:14-24: Vả, chúng ta biết luật pháp là thuộc linh; nhưng tôi là xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này?

Đức Thánh-Linh đã cho chúng ta câu trả lời qua lời chứng của sứ đồ Phao-lô: Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi. (Rô-ma 7:25)

Hê-bơ-rơ 12:1-2: Thế thì, vì chúng ta được nhiều người chứng kiến vây lấy như đám mây rất lớn, chúng ta cũng nên quẳng hết gánh nặng và tội lỗi để vẩn vương ta, lấy lòng nhịn nhục theo đòi cuộc chạy đua đã bày ra cho ta, nhìn xem Đức Chúa Jêsus, là cội rễ và cuối cùng của đức tin, tức là Đấng vì sự vui mừng đã đặt trước mặt mình, chịu lấy thập tự giá, khinh điều sỉ nhục, và hiện nay ngồi bên hữu ngai Đức Chúa Trời.

Bản King James version chép: <sup>1</sup>Wherefore <sup>G5105</sup> seeing we also <sup>G2532</sup> are compassed <sup>G4029</sup> about <sup>G4029</sup> with so <sup>G5118</sup> great <sup>G5118</sup> a cloud <sup>G3509</sup> of witnesses <sup>G3144</sup>, let us lay <sup>G659</sup> aside <sup>G659</sup> every <sup>G3956</sup> weight <sup>G3591</sup>, and the sin <sup>G266</sup> which doth so easily beset <sup>G2139</sup> us, and let us run <sup>G5143</sup> with patience <sup>G5281</sup> the race <sup>G73</sup> that is set <sup>G4295</sup> before <sup>G4295</sup> us, <sup>2</sup>Looking <sup>G872</sup> unto Jesus <sup>G2424</sup> the author <sup>G747</sup> and finisher <sup>G5047</sup> of our faith <sup>G4102</sup>; who <sup>G3739</sup> for the joy <sup>G5479</sup> that was set <sup>G4295</sup> before <sup>G4295</sup> him endured <sup>G5278</sup> the cross <sup>G4716</sup>, despising <sup>G2706</sup> the shame <sup>G152</sup>, and is set <sup>G2523</sup> down <sup>G2523</sup> at <sup>G1722</sup> the right <sup>G1188</sup> hand of the throne <sup>G2362</sup> of God <sup>G2316</sup>.

Chữ nhìn xem - Looking <sup>G872</sup> chép trong Hê-bơ-rơ 12 câu 2, đó là chữ ἄφοροῦ - aphorao, số 872 ra từ chữ ἄπο - apo, số 575 và chữ ὁρῶ - horao, số 3708 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: sự cân nhắc, sự quan tâm đến cách chăm chú về căn nguyên của những sự đã xảy ra, từ trước đó về nơi chốn, vì lý do gì, từ nơi nào

đến, tại nơi nào đó từ trước đó, bao gồm sự bị xa cách, bị ruồng bỏ, bị chia cắt, bị phân ly, bị biệt cư, sự khởi hành, sự ra đi, sự chấm dứt, sự dừng lại, sự hoàn thành công việc, sự xong công việc được giao, sự đảo ngược tình thế, để kinh nghiệm được, để hiểu được, để nhận thức được, để thấy được, để chú ý đến;

Chữ **cội rễ** - the author<sup>G747</sup> chép trong Hê-bơ-rơ 12 câu 2, đó là chữ ἄρχηγός - archegos, số 747 ra từ chữ ἄρχή - arche, số 746 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **Lãnh tụ cao nhất, Đấng sáng tạo, Đấng tạo nên, Đấng bắt đầu mọi sự, Đấng là căn nguyên của mọi sự, Đấng đầu tiên và là cuối cùng, là Quan án, là Thẩm phán tối cao, Đấng cầm giữ mọi quyền phép, Đấng cầm quyền trên các quyền thế, Đấng là nguồn gốc của mọi sự, Đấng cai trị;**

Chữ **cuối cùng** - finisher<sup>G5047</sup> chép trong Hê-bơ-rơ 12 câu 2, đó là chữ τελειότης - teleiotes, số 5047 ra từ chữ τέλειος - teleios, số 5046 và chữ τέλος - telos, số 5056 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **Tính chất hoàn hảo, tính trọn vẹn, sự hoàn hảo, sự đầy đủ hoàn toàn cả về tâm thần, về tâm trí, về đạo đức, sự phát triển, sự sanh trưởng, năng lực, bốn tánh trái muôn đời; quyền đặt ra giới hạn về thời gian, về tiêu chuẩn, về yêu cầu, mục đích, mục tiêu, sự kết thúc, sự kết luận về tình trạng, về hành động, sự chấm dứt, sự ra kết quả tức thì, trực tiếp, cơ bản, chủ yếu, sau cùng hoặc là lời tiên tri báo trước mọi sự, thời hạn cuối cùng;**

Lời Chúa chép trong Hê-bơ-rơ 12 câu 1 đã cho chúng ta biết trách nhiệm của mọi người tin Chúa trước mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ, khi Ngài phán chúng ta là **muối của đất, là sự sáng của thế gian**, và nếu chúng ta không nhận biết cuộc đua mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt trước mặt chúng ta mà mỗi người tin Chúa phải vượt qua, không được phép bỏ cuộc, dù quyền lực của sự tội và sự chết luôn thường trực để vẩn vương, để vây hãm, để phá hoại, để ngăn trở tâm linh của chúng ta trong cuộc đua này và nếu chúng ta (người tin Chúa) thật sự chú ý về Lẽ thật mà chúng ta phải đối diện, thì chúng ta sẽ nhận biết rằng mình không có thể nào dùng bất kỳ một sự nỗ lực nào để theo đòi được cuộc đua này, bởi xác thịt của chúng ta là hay chết.

Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, Lời Chúa chép trong Hê-bơ-rơ 12 câu 2 trên đã cho chúng ta biết làm thế nào và bằng cách nào mà chúng ta có thể theo đòi cuộc đua này, đó là mọi người tin Chúa phải nhìn xem Đức Chúa Jêsus Christ là **cội rễ** của đức tin, mà để có thể hiểu cách đúng và đầy đủ ý nghĩa của sự nhìn xem này, chúng ta phải nhận biết chân giá trị của Lẽ thật về chữ **nhìn xem** - Looking<sup>G872</sup> - ἀφορώ - aphorao này.

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, chúng ta không thể dùng con mắt của xác thịt mình để ngắm nhìn chân dung của Ngài, vì Lời Chúa đã chỉ ra rằng: **“Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được.”** (Ê-sai 53:2).

Chúng ta phải nhìn xem Đức Chúa Jêsus Christ qua Thần Lẽ thật để nhận biết Đức Chúa Jêsus - Lời Đức Chúa Trời đã đến thế gian này như thế nào và tại sao, vì lý do nào Ngài phải rời thiên đàng để đến thế gian này với thân hình tội tởm, để mang lấy sự đau ốm, phải bị người ta khinh dể và chán bỏ, phải bị người ta bắt bớ, đánh và đập, bị người ta đóng đinh trên cây thập tự, chịu chết và chôn, như Lời Chúa đã chép trong Ê-sai 53:

**Ê-sai 53:1-12: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy Người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi Người ra gì. Thật Người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng Người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt Người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thấy chúng ta đều chất trên Người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cằm ở trước mặt kẻ hớt lông, Người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên Người đã bị cắt lầy; trong những kẻ đồng thời với Người có ai suy xét rằng Người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì có tội lỗi dân Ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, Người được chôn với kẻ giàu; dầu Người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương**

Người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống Người làm tế chuộc tội, Người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày Người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay Người được thành vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tội công bình của Ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và Người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên Ta sẽ chia phần cho người đồng với Người Lớn. Người sẽ chia của bắt với những kẻ mạnh, vì Người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

*Điều gì đã khiến cho Đức Chúa Jêsus Christ có thể làm được điều mà không có một người nào trên đất này có thể làm được, là sẵn sàng lia bỏ thiên đàng, là lia bỏ tư cách Con kế tự Đức Chúa Trời, để đến thế gian đầy dẫy những sự hung ác, bị quyền lực của ma quỷ cai trị, để làm chứng cho Lẽ thật? Quyền phép nào có thể giúp cho Đức Chúa Jêsus Christ không sợ sự chết, khinh điều sỉ nhục, để truyền Tin-Lành cho muôn dân trên đất này, để rao cho kẻ bị cầm được tha, làm cho kẻ mù được sáng, giải phóng kẻ bị hà hiếp cho được tự do và để đồn ra năm lành của Chúa?*

Câu trả lời đó chính là đức tin của Đức Chúa Jêsus Christ. Ngài là *Lãnh tụ cao nhất, Đáng sáng tạo, Đáng tạo nên, Đáng bắt đầu mọi sự, Đáng là căn nguyên của mọi sự, Đáng đầu tiên và là cuối cùng, là Quan án, là Thẩm phán tối cao, Đáng cầm giữ mọi quyền phép, Đáng cầm quyền trên các quyền thế, Đáng là nguồn gốc của mọi sự, Đáng cai trị;*

Ngài là Đáng tạo nên đức tin và là Đáng kết thúc, Đáng hoàn tất hết thảy mọi sự mà Ngài đã dùng Lời của Ngài để tạo nên trong sự khôn ngoan và sự mưu luận của Ngài. Ngài là *sự hoàn hảo, sự trọn vẹn, sự đầy đủ hoàn toàn về tâm thần, về tâm trí, về đạo đức, sự phát triển, sự sanh trưởng, năng lực, bổn tánh trái muôn đời; quyền đặt ra giới hạn về thời gian, về tiêu chuẩn, về yêu cầu, mục đích, mục tiêu, sự kết thúc, sự kết luận về tình trạng, về hành động, sự chấm dứt, sự ra kết quả tức thì, trực tiếp, cơ bản, chủ yếu, sau cùng hoặc là lời tiên tri báo trước mọi sự, thời hạn cuối cùng;*

Ngài là Đáng chân chân, dạy cho chân biết cách noi theo Ngài và biết nghe tiếng của Ngài. Ngài là đường đi và chính Ngài đã trở thành người dẫn đường cho các chân con của Ngài và Ngài đã báo trước mọi sự sẽ xảy đến với Ngài, cũng như sẽ xảy đến với thảy những người sẽ noi theo Ngài, nhưng Ngài cũng báo trước rằng Ngài sẽ sống lại và sống đời đời, vì Ngài đã thắng thế gian rồi, hầu cho những người noi theo Ngài cũng sẽ sống như Ngài vậy.

Giăng 14:1-31: Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi Ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các người đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết Ta đi đâu, và biết đường đi nữa. Tô-ma thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết đường được? Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và

vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta. Giu-đe, chớ không phải là Ích-ca-ri-ốt, thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến Ta, thì vâng giữ Lời Ta, Cha Ta sẽ thương yêu người, Chúng Ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến Ta, thì không vâng giữ Lời Ta; và Lời các người nghe đó, chẳng phải bởi Ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai Ta đến. Ta đã nói những điều đó với các người đang khi Ta còn ở cùng các người. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân Danh Ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều Ta đã phán cùng các người. Ta để sự bình an lại cho các người; Ta ban sự bình an Ta cho các người; Ta cho các người sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ hãi. Các người từng nghe Ta nói rằng: Ta đi, và Ta trở lại cùng các người. Nếu các người yêu mến Ta, thì sẽ vui mừng về điều Ta đi đến cùng Cha, bởi vì Cha tôn trọng hơn Ta. Hiện nay Ta đã nói những điều đó với các người trước khi xảy đến, để khi những điều đó xảy đến thì các người tin. Ta sẽ chẳng nói chi với các người nữa, vì vua chúa thế gian này hầu đến; người chẳng có chi hết nơi Ta. Nhưng thế gian phải biết rằng Ta yêu mến Cha, và làm theo điều Cha đã phán dặn. Hãy đứng dậy, chúng ta phải đi khỏi đây.

Chúng ta đã biết nền của đức tin là Đức Chúa Jêsus Christ và Ngài là Đấng sẽ khiến cho đức tin của chúng ta được bền vững, nếu chúng ta nhận biết và tuân theo nguyên tắc của Đức Chúa Jêsus Christ, vì Ngài là cội rễ, nguồn gốc của đức tin và Ngài là *sự hoàn hảo, sự trọn vẹn, sự đầy đủ hoàn toàn về tâm thần, về tâm trí, về đạo đức, sự phát triển, sự sanh trưởng, năng lực, bốn tánh trái muôn đời; quyền đặt ra giới hạn về thời gian, về tiêu chuẩn, về yêu cầu, mục đích, mục tiêu, sự kết thúc, sự kết luận về tình trạng, về hành động, sự chấm dứt, sự ra kết quả tức thì, trực tiếp, cơ bản, chủ yếu, sau cùng hoặc là lời tiên tri báo trước mọi sự, thời hạn cuối cùng cho hết mọi người nào học theo Ngài, gánh lấy ách của Ngài và làm theo Ngài.*

Điều này không có nghĩa bất cứ người nào đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì có thể thành lập đức tin của Đức Chúa Jêsus Christ vào trong cuộc đời mình, nhưng phải là những người đạt được tiêu chuẩn mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

**Giăng 14:12-21:** *Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.*

Vì đức tin là thần linh, là ơn ban cho của Đức Thánh-Linh, được trang bị cho tâm linh của những người nào đã nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà được tái sanh, điều đó có nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người đó được Đức Thánh-Linh thấp sáng bằng Lẽ thật, còn được gọi là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus là Lời Đức Chúa Trời, nhưng Ngài đã sanh và lớn lên trong thân thể xác thịt giống như thân thể xác thịt của chúng ta và Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, cho đến khi Ngài được Đức Chúa Cha gọi Ngài đến với Giăng báp-tít, để chịu Giăng báp-tít báp-tem Ngài tại sông Giô-đanh, bấy giờ Đức Thánh-Linh mới ngự trên Ngài và đem Ngài vào nơi đồng vắng để chịu sự cám dỗ. Tại nơi đồng vắng, Đức Chúa Jêsus đã sử dụng đức tin của mình vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời qua sự tôn cao Lời Đức Chúa Trời và Ngài đã ra lệnh cho Sa-tan phải thờ phượng Đức Chúa Trời và Sa-tan đã phải lui đi. Bấy giờ, nghĩa là sau khi Ngài đã thắng sự cám dỗ, Ngài mới được thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời ở trên đất này. Mọi điều Đức Chúa Jêsus đã làm trước khi Ngài thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành, thì mọi người tin Chúa cũng phải noi theo.

Nếu chúng ta đã biết **Lê-vi**, con trai thứ ba của Gia-cốp được sanh bởi Lê-a (con gái lớn của La-ban, là

người hình bóng về Lẽ thật) là bóng về đức tin của người tin Chúa, điều đó có nghĩa là, chỉ những người tin Chúa đã được tái sanh tâm linh mình, đã được Đức Thánh-Linh mở mắt thuộc linh (**Ru-bên**) cho được thấy Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là được thấy công việc của Lẽ thật và mở tai thuộc linh cho được nghe (**Si-mê-ôn**) tiếng của Đức Thánh-Linh qua các Lẽ thật được công bố, bấy giờ đức tin (**Lê-vi**) của người ấy mới được thành lập và từ đó mà người tin Chúa phải tiếp tục noi theo Đức Thánh-Linh và phải được nuôi dưỡng bằng Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, hầu cho các ân tứ thuộc linh (tức là các ơn thuộc về tâm linh) tiếp theo sẽ được phục hồi, mà tên của các con trai của Y-sơ-ra-ên là bóng, đó là **Giu-đa**, sanh bởi Lê-a, là *chức năng tôn cao Danh Chúa, ngợi khen Danh Chúa*. Tiếp đến là **Y-sa-ca**, sanh bởi Lê-a, là chức năng *cầu nguyện, cầu thay*. Tiếp đến là **Sa-bu-lôn**, sanh bởi Lê-a, là chức năng *nhận biết chân giá trị của tâm linh, sự tôn trọng, sự vui mừng*. Tiếp đến là **Đan**, sanh bởi Bi-la, con đòi của Ra-chên, là chức năng *hiểu biết ý nghĩa chân giá trị của Luật pháp*. Tiếp đến là **Nép-ta-li**, sanh bởi Bi-la, con đòi của Ra-chên, là chức năng *hoàn thành công việc được giao*. Tiếp đến là **Gát**, sanh bởi Xinh-ba, con đòi của Lê-a, là chức năng *công bố Luật pháp của Đức Chúa Trời*. Tiếp đến là **A-se**, sanh bởi Xinh-ba, con đòi của Lê-a, là chức năng *nhận biết trách nhiệm của tâm linh trong sự cai trị thân thể xác thịt biết vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời*. Tiếp đến là **Giô-sép**, sanh bởi Ra-chên, con gái nhỏ của La-ban, là chức năng *nhận biết những sự mặc khải, sự chiêm bao, thông giải chiêm bao*. Cuối cùng là **Bên-gia-min**, sanh bởi Ra-chên, là chức năng *sinh lợi, phát triển nhanh, con trai của cánh tay hữu*.

Khi nói đến sự thành lập đức tin là nói đến sự xây dựng **đức tin của Đấng Christ**, còn được gọi là đức tin của Con Đức Chúa Trời và cũng **đức tin trong Lời của Đức Chúa Trời** vậy.

**Ga-la-ti 2:16:** **Dầu vậy, đã biết rằng người ta được xưng công bình, chẳng phải bởi các việc luật pháp đâu, bèn là cậy đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ, nên chính chúng tôi đã tin Đức Chúa Jêsus Christ, để được xưng công bình bởi đức tin trong Đấng Christ, chớ chẳng bởi các việc luật pháp; vì chẳng có ai được xưng công bình bởi các việc luật pháp.**

Bản King James version chép: **Knowing that a man is not justified by the works of the law, but by the faith of Jesus Christ, even we have believed in Jesus Christ, that we might be justified by the faith of Christ, and not by the works of the law: for by the works of the law shall no flesh be justified.**

Có nghĩa là: *Phải biết rằng người ta không được chứng nhận là công bình bởi công việc của luật pháp, nhưng bởi đức tin của Đức Chúa Jêsus Christ, nên chúng tôi đã tin Đức Chúa Jêsus Christ mà được xưng là công bình bởi đức tin của Đấng Christ, chớ không phải bởi công việc của luật pháp: vì chẳng có người xác thịt nào được xưng công bình bởi công việc của luật pháp.*

**Ga-la-ti 2:20:** **Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đấng Christ, mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi; nay tôi còn sống trong xác thịt, ấy là tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi, và đã phó chính mình Ngài vì tôi.**

Bản King James version chép: **I am crucified with Christ: nevertheless I live; yet not I, but Christ liveth in me: and the life which I now live in the flesh I live by the faith of the Son of God, who loved me, and gave himself for me.**

Khi nói đến sự thành lập đức tin là nói sự xây dựng một chức vụ mà người ta không thể thấy nó bằng mắt thường và người ta cũng không thể xin được, không thể cho được, không thể chuyển giao được và người ta cũng không thể nhận lãnh được bởi sự đặt tay, hay là sự chúc phước của ai đó mà có được, nhưng chính tâm linh mỗi người tin Chúa phải hành động trong sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời và vâng phục hoàn toàn các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Đức tin không thể đến với người ta bởi sự thuộc lòng Lời Đức Chúa Trời, nhưng bằng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời hành động trong lòng của những người nào tin cậy, vâng phục và yêu mến Lời Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Người nào thuộc lòng Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời mà không tin, không biết Lẽ thật, thì đức tin của người ấy cũng không thể được phục hồi, vì theo Lẽ thật thì Lê-vi là người hình bóng về đức tin, là con trai thứ ba của Gia-cốp, sanh bởi Lê-a, con gái lớn của La-ban, mà Lê-a là bóng về Lẽ thật của Đức Chúa Trời, còn La-ban là bóng về quyền phép của Đức Thánh-Linh.

**1 Cô-rinh-tô 2:1-15:** **Hỡi anh em, về phần tôi, khi tôi đến cùng anh em, chẳng dùng lời cao xa hay là khôn sáng mà rao giảng cho anh em biết chứng cứ của Đức Chúa Trời. Vì tôi đã đoán định rằng ở giữa**

anh em, tôi chẳng biết sự gì khác ngoài Đức Chúa Jêsus Christ, và Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh trên cây thập tự. Chính tôi đã ở giữa anh em, bộ yếu đuối, sợ hãi, run rẩy lắm. Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép; hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời. Dầu vậy, chúng tôi giảng sự khôn ngoan cho những kẻ trọn vẹn, song chẳng phải sự khôn ngoan thuộc về đời này, cũng không phải của các người cai quản đời này, là kẻ sẽ bị hư mất. Chúng tôi giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mầu nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng ta. Trong những người cai quản đời này chẳng ai từng biết sự đó; bởi chưng, nếu đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển trên cây thập tự đâu. Song le, như có chép rằng: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài. Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thế gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thuộc linh để giải bày sự thuộc linh. Vả, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự đồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thuộc linh. Nhưng người có tánh thuộc linh xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán. Vì ai đã biết ý Chúa, đặng dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta, thì có ý (the mind) của Đấng Christ.

Chúng ta đã biết cấu tạo của người bề trong của chúng ta được tạo nên bởi Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, chứ không phải là Lời văn tự chép trong Kinh-Thánh, sự phát triển của thân thể xác thịt là bóng về thứ tự của sự sống lại của tâm linh người tin Chúa. Vậy nên mọi người tin Chúa phải sanh lại, nghĩa là mọi người tin Chúa phải nhờ Lẽ thật và quyền phép của Đức Thánh-Linh mà được tái sanh, tức là được sự sống lại và tâm linh của người tin Chúa phải được nuôi dưỡng bằng Lẽ thật, còn được gọi là **sữa thiêng liêng của Đạo** (nguyên văn là *sữa nguyên chất của Lời Chúa - the sincere milk of the word*), mà thời gian Gia-cốp sống với La-ban cho đến khi người có được mười một con trai và một con gái (và đang thai nghén con trai thứ mười hai, là Bên-gia-min, trong lòng của Ra-chê) và được đổi tên là Y-sơ-ra-ên, đó là bóng về một thời gian cần phải có cho tâm linh của mỗi người tin Chúa, để nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, cho đến khi được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, mà ý nghĩa của danh Y-sơ-ra-ên đó là bóng.

1 Phi-e-rơ 1:15-25: Nhưng, như Đấng gọi anh em là thánh, thì anh em cũng phải thánh trong mọi cách ăn ở mình, bởi có chép rằng: Hãy nên thánh, vì Ta là thánh. Nếu anh em xưng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời này, vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vết, đã định sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cơ anh em, là kẻ nhân Đức Chúa Jêsus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa Trời. Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đặng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là đạo Tin Lành đã giảng ra cho anh em.